

## HƯỚNG DẪN ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ KH&CN CẤP TỈNH NĂM 2011

(Kèm theo công văn số 34 /SKHCN-QLKH ngày 25/01/2010

của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Vĩnh Long)

### 1. Những yêu cầu và định hướng chung:

Việc đề xuất các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh năm 2011 cần bám sát các yêu cầu thực tiễn đặt ra nhằm khai thác tốt các nguồn lực để tạo bước đột phá thúc đẩy tăng trưởng kinh tế nhanh, bền vững và hiệu quả. Tiếp tục chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động theo hướng tăng nhanh tỷ trọng công nghiệp, dịch vụ trong cơ cấu GDP, phát triển văn hoá, xã hội, nâng cao đời sống nhân dân; các nhiệm vụ KH&CN đề xuất cần có địa chỉ ứng dụng cụ thể, kết quả phục vụ sản xuất và đời sống nhân dân, mang lại hiệu quả thiết thực và có khả năng nhân rộng.

1.1. Yêu cầu chung: các nhiệm vụ KH&CN được đề xuất cần xem xét đến:

- Khả năng, phạm vi và địa chỉ ứng dụng cụ thể (nên có cơ quan / đơn vị thụ hưởng hoặc cam kết ứng dụng cùng đề xuất sẽ được ưu tiên xem xét);
- Tính cần thiết, tính khoa học, tính thực tiễn, tính khả thi trong điều kiện thực hiện của tỉnh Vĩnh Long;
- Cung cấp đủ các nội dung cơ bản theo yêu cầu tại Phiếu đề xuất nhiệm vụ KH&CN (gửi kèm theo).

1.2. Định hướng chung: theo 3 hướng:

a) Đề xuất các nhiệm vụ KH&CN theo hướng phục vụ trực tiếp, trước mắt nhằm nghiên cứu các giải pháp về khoa học công nghệ, giải pháp về khoa học xã hội để giải quyết trong thời gian ngắn (12 – 24 tháng) các vấn đề nảy sinh, bức xúc, ... từ sản xuất kinh doanh và đời sống hoặc từ giao nhiệm vụ của lãnh đạo tỉnh. Theo hướng này nên đề xuất các đề tài độc lập có quy mô nhỏ và vừa (dưới 500 triệu đồng). Ví dụ như các đề tài, dự án về chuyển giao ứng dụng các tiến bộ khoa học công nghệ trong nông nghiệp, ứng dụng công nghệ thông tin ...

h) Đề xuất các nhiệm vụ KH&CN phục vụ cho các mục tiêu mang tính căn cơ, lâu dài, chiến lược, ... phát triển bền vững kinh tế - xã hội giai đoạn 5 năm, 10 năm, ...; các lĩnh vực công nghệ mũi nhọn (công nghệ sinh học, công nghệ thông tin, ...) mà kết quả không thấy ngay trong 1 – 2 năm đầu mà sẽ nhiều năm sau đó. Theo đó mỗi Sở ngành, huyện, thành phố nên xây dựng các chương trình, dự án nghiên cứu trọng điểm, trên cơ sở lợi thế, yêu cầu phát triển của địa phương và trách nhiệm quản lý ngành; Các nhiệm vụ nghiên cứu nhằm cung cấp luận cứ khoa học cho các cơ chế, chính sách, chủ trương lớn của tỉnh ủy, UBND tỉnh (các chiến lược, quy hoạch, ... phát triển tỉnh, ngành, huyện, thành phố).

c) Đề xuất các nhiệm vụ KH&CN xuất phát từ triển khai bước tiếp theo hoặc ứng dụng từ kết quả của các đề tài nghiên cứu trước đã được nghiệm thu. Ví dụ triển khai nhân rộng các mô hình ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ trong nông nghiệp, dự án sản xuất thử nghiệm từ kết quả đề tài nghiên cứu triển khai thực nghiệm, ...

## 2. Một số định hướng đề xuất cụ thể:

Nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh trong năm 2011 tập trung giải quyết các vấn đề bức thiết nhằm phục vụ phát triển kinh tế - xã hội theo hướng phát triển nông nghiệp bền vững trên cơ sở nâng cao năng suất chất lượng; Nghiên cứu ứng dụng các hệ thống công cụ năng suất chất lượng, các yếu tố, giải pháp khoa học công nghệ, cơ chế hỗ trợ, ... giúp doanh nghiệp tỉnh Vĩnh Long nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập tốt kinh tế khu vực và quốc tế; nghiên cứu cung cấp luận cứ khoa học cho các chủ trương, chính sách, chiến lược phát triển của tỉnh; nghiên cứu giải pháp thực hiện tốt đề án nông nghiệp, nông dân, nông thôn; ...:

### 2.1. Triển khai các đề án đã được UBND Tỉnh phê duyệt :

a) Đề án: “ *Thập niên chất lượng tỉnh Vĩnh Long, giai đoạn 2006-2015* “: Nghiên cứu xác định, triển khai thực hiện Chương trình phát triển sản phẩm chủ lực của tỉnh; Hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng công cụ cải tiến / hệ thống quản lý chất lượng; Chương trình xúc tiến chất lượng; Chương trình hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ của doanh nghiệp;

b) Đề án phát triển công nghệ sinh học tỉnh Vĩnh Long giai đoạn 2006 - 2015 .

### 2.2. Thực hiện các Chương trình hành động, quyết định, chỉ thị, nhiệm vụ khác của Tỉnh ủy, UBND tỉnh:

+ Chương trình hành động của tỉnh ủy Vĩnh Long thực hiện Nghị quyết 08 – NQ/TW, ngày 05/02/2007, Nghị quyết Hội nghị lần thứ 4 của BCH trung ương Đảng khóa X “ *về một số chủ trương, chính sách lớn để nền kinh tế phát triển nhanh và bền vững khi Việt Nam là thành viên của Tổ chức thương mại thế giới*”.

+ Quyết định số 2388/QĐ-UBND ngày 15/11/2007 của UBND tỉnh “ *về việc phê duyệt chương trình phát triển làng nghề tỉnh Vĩnh Long giai đoạn 2008 – 2010 và tầm nhìn đến năm 2020* “;

+ Quyết định số 22/QĐ-UBND ngày 07/01/2008 của UBND tỉnh về ban hành “ *kế hoạch phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp đến năm 2010 và định hướng đến 2015* “.

+ Quyết định số 05/2008/QĐ-UBND ngày 31/01/2008 của UBND tỉnh về việc “ *quy định chính sách khuyến khích và ưu đãi đầu tư của tỉnh Vĩnh Long*” .

+ Quyết định số 543/QĐ-UBND ngày 31/03/2008 của UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình hành động “ *Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước*” .

+ Báo cáo số 123-BC/TU ngày 17/11/2008 của Tỉnh ủy Vĩnh Long về “ *Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 2 (khóa VIII) về khoa học và công nghệ* “.

+ Chương trình hành động số 23-Ctr/TU ngày 04/11/2008 của tỉnh ủy Vĩnh Long và Quyết định số 08/2009/QĐ-UBND ngày 07/04/2009 của UBND tỉnh Vĩnh Long về việc ban hành đề án “ *về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2020*”.

+ Chỉ thị số 11/CT-UBND ngày 01 tháng 07 năm 2009 của UBND tỉnh “ *về việc xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011 – 2015* “.

Các đề xuất thiết thực, có địa chỉ và khả năng ứng dụng cụ thể sẽ giúp Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Vĩnh Long có cơ sở đưa những đề tài này vào Danh mục tổng hợp sơ bộ, trình Hội đồng Khoa học & Công nghệ tỉnh xem xét, lựa chọn trình UBND tỉnh phê duyệt, cấp kinh phí thực hiện.

### 3. Kế hoạch tiến độ Xác định Danh mục nhiệm vụ KH&CN năm 2011:

| Thời gian                       | Công việc   |
|---------------------------------|---|
| <b>Tháng 01 – tháng 03/2010</b> | <ul style="list-style-type: none"><li>- Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Vĩnh Long thông báo đề xuất nhiệm vụ KH&amp;CN năm 2011 gửi đến các Sở Ban Ngành tỉnh, huyện, thành phố, các tổ chức và cá nhân, nhà khoa học trong và ngoài tỉnh.</li><li>- Các tổ chức và cá nhân đề xuất nhiệm vụ KH&amp;CN năm 2011 gửi về Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Vĩnh Long <b>trước 30/03/2010</b>.</li></ul>   |
| <b>Tháng 01 – tháng 04/2010</b> | <ul style="list-style-type: none"><li>- Sở Khoa học và Công nghệ Vĩnh Long tiếp nhận các đề xuất nhiệm vụ KH&amp;CN năm 2011 và Tổng hợp thành danh mục sơ bộ nhiệm vụ KH&amp;CN năm 2011, phân thành các lĩnh vực chuyên ngành.</li><li>- Trình UBND tỉnh thành lập các Hội đồng KH&amp;CN chuyên ngành tư vấn xác định nhiệm vụ KH&amp;CN năm 2011.</li><li>- Thường trực Hội đồng khoa học và công nghệ (Sở Khoa học và Công nghệ) tổ chức họp nội bộ xem xét sơ bộ các nhiệm vụ KH&amp;CN đề xuất năm 2011 (tính khoa học, tính thực tiễn, tính khả thi) chuẩn bị Danh mục sơ bộ chính thức để trình cuộc họp các Hội đồng KH&amp;CN chuyên ngành tư vấn xác định nhiệm vụ.</li></ul> |
| <b>Tháng 05 – tháng 06/2010</b> | <ul style="list-style-type: none"><li>- Tổ chức họp các Hội đồng KH&amp;CN chuyên ngành tư vấn xác định nhiệm vụ KH&amp;CN năm 2011.</li><li>- Hoàn chỉnh danh mục nhiệm vụ KH&amp;CN 2011 (và đề cương tóm tắt từng nhiệm vụ) sau cuộc họp các Hội đồng xác định.</li><li>- Trình UBND tỉnh ban hành quyết định phê duyệt Danh mục nhiệm vụ KH&amp;CN năm 2011.</li></ul>  |